TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HSST
Ngày: 15-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lữ Khắc Hồi.

2/ Bà Thi Thị Thanh Trúc.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Huê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa***: Ông Phan Văn Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lý An Như L, sinh năm 1974, tại Trà Vinh; Nơi cư trú: Số 237/98B Phạm Văn C, phường 14, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: ông Lý Văn A, sinh năm 1940; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N (chết); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ" từ ngày 11 tháng 6 năm 2021 đến ngày 20 tháng 6 năm 2021 chuyển sang biện pháp ngăn chặn "Tạm giam" cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 11/6/2021, Lê Văn N là Trưởng phòng tư vấn giáo dục dạy nghề của Cơ sơ cai nghiện ma túy tỉnh Trà Vinh có tiếp nhận giải quyết đồ thăm gặp gồm cá khô, thịt heo khô và ruột heo khìa của Lý An Như L gửi cho Phạm Minh H là học viên đang cai nghiện tại cơ sở. Sau khi tiếp nhận đồ thăm

gặp thì N giao lại cho Châu Thanh P là Đội phó đội bảo vệ của cơ sở cai nghiện kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra thì Phong phát hiện bên trong bụng 04 (bốn) con cá khô mà Long gửi cho Hạ có chứa 04 bịch nylong được quấn băng keo và hơ kín, bên trong 04 bịch nylong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành để tiến hành kiểm tra, thu giữ và bắt quả tang đối với L. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành thì L không thừa nhận số ma túy thu giữ nói trên là của mình và khai nhận như sau:

Vào ngày 10/6/2021, do có quen biết với H nên H điện thoại cho L nhờ L đến nhà mẹ của H là Lê Thị T để lấy thức ăn gồm cá khô, thịt heo khô và ruột heo khìa cùng số tiền 2.000.000 đồng, trong đó thức ăn thì giao cho H đang cai nghiện tại Cơ sơ cai nghiện ma túy tỉnh Trà Vinh và tiền thì giao lại cho vợ của H là Lê Thị Mai P. Khoảng 12 giờ, ngày 11/6/2021, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83DB-011.37 đến nhà Tư để nhận thức ăn và tiền. Sau khi nhận xong, L điều khiển xe mô tô đến nhà trọ của P. Tại đây, L đưa cho P số tiền và thức ăn nói trên và P có nhờ L chở mẹ của P là Nguyễn Thị D đi mua thuốc tây giùm P do P mới sinh con nên không tự đi được. Sau khi chở D đi mua thuốc xong thì L quay lại nhà trọ của P, tiếp đó P đưa cho L số thức ăn nói trên và số tiền 1.000.000 đồng và nói gửi cho H số tiền 500.000 đồng còn 200.000 đồng thì cho L tiền đổ xăng, số tiền 300.000 đồng còn lại khi về thì trả lại cho P. Đến khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 11/6/2021 thì L đến Cơ sơ cai nghiện ma túy tỉnh Trà Vinh để gửi tiền và thức ăn cho H, trong quá trình cán bộ của cơ sở cai nghiện kiểm tra cá khô thì phát hiện trong bụng 04 (bốn) con cá khô mà L gửi cho H có chứa 04 bịch nylong được quấn băng keo và hơ kín, bên trong 04 bịch nylong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên L bị bắt quả tang và được đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh để tiến hành điều tra.

Tại kết luận giám định số 372/KLGĐ ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Gói 01: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong (ký hiệu 1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng là 0,6827 gam.

- Gói 02: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong (ký hiệu 2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng là 0,6224 gam.

- Gói 03: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong (ký hiệu 3) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng là 0,5321 gam.

- Gói 04: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong (ký hiệu 4) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng là 0,3461 gam. (Bút lục: 210-211)

Tại cáo trạng số: 71/VKS-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Lý An Như L về tội

“Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Lý An Như L trình bày ma túy trong khô cá gởi cho Phạm Minh H không phải của bị cáo, nhưng bị cáo thừa nhận có vận chuyển đồ ăn cho Phạm Minh H từ mẹ của H là Lê Thị T và vợ của H là Lê Thị Mai P.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, kết luận bị cáo Lý An Như L phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vị đại diện Viện kiểm sát đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Bị cáo Lý An Như L không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát và phát biểu lời nói sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Không khiếu nại về hành vi, văn bản tố tụng của Thẩm phán, Thư ký Tòa án từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa hôm nay.

Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý An Như L đã khai việc thức ăn trong đó có cá khô chứa ma túy bên trong là của bà Lê Thị T và chị Lê Thị Mai P gởi cho bị cáo đem đến cho Phạm Nhật H đang cai nghiện trong Cơ sở cai nghiện tỉnh Trà Vinh, số thức ăn đó không phải của bị cáo nhưng biên bản phạm tội quả tang phù hợp với lời khai của những người nhân chứng, biên bản khám hiện trường, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được, phù hợp với cáo trạng đã truy tố. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý An Như L phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như kết luận của Viện kiểm sát.

Do đó các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Công an huyện Châu Thành, Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo luật định. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, không sai đối với bị cáo L.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý An Như L phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Về hình phạt: Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng. Ma túy là một trong những loại độc phẩm, nó không chỉ tạo ảnh hưởng đặc biệt xấu đến sức khỏe và khả năng lao động học tập của người sử dụng nó mà còn là nguyên nhân làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình, là nguyên nhân gây lan truyền căn bệnh hiểm nghèo. Do đó pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma tuý. Do đó, cần phải xem xét một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Không có.

[3] Về các tình tiết khác của vụ án:

Đối với Phạm Nhật H là người mà bị cáo giao thức ăn trình bày không có liên hệ với bị cáo cũng như không có điện thoại cho bị cáo. Bà Lê Thị T và chị Lê Thị Mai P là mẹ và vợ của Phạm Nhật H trình bày không có gởi thức ăn cho H. Bản thân anh H, bà Tư, chị P không biết gì về hành vi của bị cáo. Do đó, Cơ quan Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh không truy cứu trách nhiệm đối với anh H, bà T, chị P là có cơ sở.

[4] Về vật chứng:

- 04 (bốn) gói niêm phong hoàn trả mẫu giám định bên trong chứa ma túy là hàng cấm nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 83DB-011.37; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Lý An Như L; 01 (một) căn cước công dân mang tên Lý An Như L; 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVo màu đen; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 83DB-011.37, tiền Việt Nam 959.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên giao trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý An Như L phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Xử phạt bị cáo Lý An Như L 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 6 năm 2021.

3. Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) gói niêm phong số 372/M1, 372/M2, 372/M3 và 372/M4.

- Giao trả cho bị cáo Lý An Như L 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 83DB-011.37; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Lý An Như L; 01 (một) căn cước công dân mang tên Lý An Như L; 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVo màu đen; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 83DB-011.37, tiền Việt Nam 959.000 đồng.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí. Buộc bị cáo Lý An Như L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS (…)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Phạm Hoàng Nguyên